

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh
của Trường Đại học Nha Trang

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-KĐCLGDTL ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Nha Trang, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 25 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Nha Trang của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức đối với hình thức đào tạo chính quy và tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai và minh bạch theo đúng quy định và quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Nha Trang theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ mức 4 trở lên là 46/50 tiêu chí (chiếm 92%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (*Chi tiết trong Phụ lục I*). Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Nha Trang đạt yêu cầu về chất lượng.

2. Kiến nghị Trường Đại học Nha Trang thực hiện 11 nhóm giải pháp bảo đảm, cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (*Chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long ban hành Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Nha Trang theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- GD TTKĐCLGD Thăng Long;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCN CLGD;
- Trường ĐH Nha Trang;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Phụng

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

(Kèm theo Nghị quyết số **01** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 3 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,14	7	100
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	5			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80,00
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,00	5	83,33
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chuẩn 11		4,00	5	100
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
3,98	46	92

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

(Kèm theo Nghị quyết số **01** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 3 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh (CTĐT) của Trường Đại học Nha Trang, giai đoạn 2017 - 2022 cho thấy những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng của Trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học; được lấy ý kiến của các bên liên quan, đối sánh, rà soát, cải tiến thường xuyên. Bản mô tả CTĐT đầy đủ thông tin và có cấu trúc đáp ứng quy định. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của CĐR, sử dụng các phương pháp dạy, học đa dạng; được bố trí hợp lý, đảm bảo tính kế thừa và tích lũy kiến thức đáp ứng CĐR của CTĐT. Triết lý giáo dục của Trường được tuyên bố rõ ràng, được phổ biến đến cán bộ, giảng viên, người học. Hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên được quy định rõ ràng (về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và quy trình phúc khảo), được công bố công khai bằng nhiều hình thức. Năng lực của đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được xác lập, đánh giá và phát triển; công tác nghiên cứu khoa học của giảng viên được quy định và giám sát, phong phú về loại hình và số lượng (đề tài các cấp, công bố khoa học quốc gia và quốc tế), phục vụ thiết thực cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động. Môi trường tâm lý, xã hội thân thiện, cảnh quan đẹp, có chỉ dẫn rõ ràng tạo không khí thoải mái trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu, đạt được mức độ hài lòng cao của viên chức, người học và đối tác. Chính sách và tiêu chí tuyển chọn sinh viên chính quy được xác định rõ ràng; bộ phận giám sát sự tiến bộ của người học, tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa... giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm của sinh viên. Hệ thống cơ sở vật chất, phòng làm việc, phòng học, thư viện, hệ thống công nghệ thông tin và điều kiện cơ sở vật chất khác đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan được xây dựng và triển khai thực hiện; kết quả khảo sát được phân tích, xử lý và sử dụng để cải tiến chất lượng CTĐT; các kết quả nghiên cứu khoa học khá phong phú, được truyền tải thành nội dung giảng dạy và cải tiến hoạt động giảng dạy của giảng viên, thành tài liệu học tập của sinh viên. Tỷ lệ sinh viên thôi học, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn, thời gian tốt nghiệp trung bình của sinh viên được xác lập, giám sát và cập nhật hằng năm. Hoạt động khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan được triển khai định kỳ hằng năm, có cải tiến về quy trình, phương thức khảo sát, công cụ khảo sát. Kết quả khảo sát đã được Khoa và các đơn vị sử dụng tương đối hiệu quả để cải tiến chất lượng.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường, Khoa Kinh tế cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Cần rà soát mục tiêu CTĐT, xác định rõ hơn mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể, phân định rõ mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm của người học, bổ sung mục tiêu “đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0”; rà soát đồng bộ các CDR theo định kỳ, đảm bảo mức tương thích cao hơn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT. Các phiên bản CDR cần gắn với các phiên bản CTĐT cụ thể. Nâng cao hiệu quả của hoạt động phổ biến CDR đến người học, giúp người học hiểu và có phương pháp học tập phù hợp.

2. Cần định kỳ rà soát đồng bộ CTĐT, bản mô tả CTĐT, chương trình dạy học phù hợp với Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT; rà soát, bổ sung thông tin hoạt động tự học và thông tin hỗ trợ người học, cập nhật đầy đủ học liệu trong đề cương học phần; đa dạng các hình thức công khai, khảo sát về khả năng tiếp cận, mức độ sử dụng để tăng hiệu quả của thông tin về CTĐT và đề cương học phần.

3. Cần rà soát lại CDR của các học phần đảm bảo sự liên kết giữa CDR của học phần với CDR của CTĐT và hoạt động dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá nhằm đạt được CDR; rà soát, hoàn thiện ma trận CDR xác định rõ mức độ đạt được về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ tự và trách nhiệm của người học; khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá các học phần; điều chỉnh cấu trúc hoặc nội dung của các học phần theo hướng tăng cường kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm tích hợp trong các học phần chuyên ngành.

4. Cần xây dựng tài liệu hướng dẫn phương pháp, cách thức chuyển tải triết lý giáo dục vào các hoạt động của Nhà trường, trong đó có hoạt động xây dựng CDR, CTĐT, đề cương học phần; hướng dẫn xây dựng, thiết kế, lựa chọn các phương pháp giảng dạy phù hợp với từng CDR của học phần; tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp, năng lực tiếng Anh và kỹ năng nghề nghiệp trong các học phần chuyên ngành; lấy ý kiến các bên liên quan để đánh giá mức độ phù hợp, hoàn thiện các phương pháp dạy và học từng học phần trong CTĐT; bổ sung quy định về xây dựng đề cương chi tiết học phần giúp người học đạt được khả năng học tập suốt đời và có các biện pháp để đo lường đánh giá năng lực tự học.

5. Cần rà soát và hoàn chỉnh hướng dẫn thiết kế các câu hỏi thi và công cụ hữu hiệu để kiểm tra, đánh giá, đo lường mức độ đạt được CDR, nhất là kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm, mức tự chủ và trách nhiệm; ban hành quy định và triển khai đánh giá độ giá trị, độ tin cậy của các phương pháp kiểm tra đánh giá;

triển khai xây dựng các rubrics để đánh giá chính xác và công bằng; phân tích kết quả học tập của người học để điều chỉnh phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá hiệu quả; phân định rõ trách nhiệm phản hồi kết quả phúc khảo cho người học.

6. Cần xây dựng Kế hoạch phát triển đội ngũ trong từng giai đoạn trung hạn, dài hạn phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn của Trường và Khoa; chú trọng xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư và cán bộ đầu ngành để đáp ứng nhu cầu sử dụng, đặc biệt là dẫn dắt giảng viên trẻ trong nghiên cứu khoa học; hoàn thiện và ban hành Bộ tiêu chuẩn đánh giá toàn diện năng lực giảng viên (tách biệt với đánh giá phân loại kết quả hoàn thành nhiệm vụ và thi đua khen thưởng hằng năm), trong đó có các tiêu chí với trọng số cụ thể về đánh giá năng lực đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng để tạo động lực thúc đẩy giảng viên tích cực phát triển năng lực chuyên môn. Khoa và Phòng Đào tạo đại học cần phối hợp tốt hơn để giảm thiểu tình trạng một số giảng viên có giờ giảng vượt quá số giờ theo các quy định hiện hành.

7. Cần xây dựng Đề án vị trí việc làm mới cho phù hợp với Chiến lược phát triển Trường, trên cơ sở yêu cầu năng lực từng vị trí nhân viên và lấy ý kiến khảo sát của các bên liên quan; rà soát, hoàn thiện chính sách, tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể để tuyển dụng, bổ nhiệm đánh giá nhân viên, có tính tới đặc thù của đơn vị trong Trường; tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan trực tiếp đến vị trí phụ trách; áp dụng chính thức Hệ thống Quản trị KPI trong công tác quản trị đội ngũ nhân viên.

8. Cần mở rộng việc khảo sát thị trường lao động và các bên liên quan, phân tích, dự báo nhu cầu nhân lực để xây dựng chính sách tuyển sinh hiệu quả, thu hút được thí sinh giỏi, phù hợp với đặc thù của CTĐT Quản trị kinh doanh; quy định rõ đơn vị đầu mối thực hiện việc tổng hợp, báo cáo dữ liệu về kết quả học tập của người học theo từng học kỳ; quy định rõ quy trình cảnh báo học vụ, giải quyết các khiếu nại và chấm phúc khảo cho sinh viên; định kỳ tổ chức họp tổng kết, tìm hiểu nguyên nhân để có giải pháp hỗ trợ những sinh viên bị cảnh báo học tập; quan tâm hơn đến hoạt động hỗ trợ sức khỏe tâm lý, tâm thần của người học, bổ sung bác sĩ cho Trạm y tế; tiếp tục duy trì và phát huy tốt điều kiện cảnh quan, môi trường.

9. Cần thường xuyên bổ sung, cập nhật học liệu, tài liệu chuyên sâu phù hợp với CTĐT; có chính sách khuyến khích giảng viên viết giáo trình, tài liệu nhiều hơn cho người học; cần có kế hoạch khảo sát người học, giảng viên, cán bộ quản lý chuyên môn về mức độ đáp ứng của hệ thống cơ sở hạ tầng, máy tính để hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu tốt hơn; cần đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, tốc độ đường truyền (khu vực giảng đường, khu tự học, ký túc xá), có báo cáo thực hiện kế hoạch bảo trì, nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin hàng năm để đánh giá kết quả đạt được và nâng cao hiệu quả hỗ trợ người dùng. Bên cạnh báo cáo tổng hợp dữ liệu cần có báo cáo đánh giá kết quả khám sức khỏe cho người

học hàng năm; tách riêng dữ liệu về môi trường, sức khỏe và an toàn của mỗi CTĐT/Khoa để làm căn cứ xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến phù hợp.

10. Cần xây dựng, ban hành quy trình rà soát, đánh giá, cải tiến các hoạt động; thực hiện rà soát, đánh giá, cải tiến quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học và cơ chế phản hồi của các bên liên quan theo quy định; đẩy mạnh hoạt động dự giờ giảng, tổ chức rà soát, đánh giá sự tương thích của phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập phù hợp với CDR; tách kết quả người học phản hồi về phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập riêng cho từng CTĐT; có chính sách khuyến khích giảng viên, người học tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục (về phát triển CTĐT, đổi mới phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập của CTĐT...), nâng cao số lượng và chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng kết quả vào hoạt động dạy và học; tách kết quả người học đánh giá môn học, đánh giá giảng viên, đánh giá mức độ đáp ứng và kết quả cải tiến các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ riêng cho từng CTĐT; mở rộng đối tượng khảo sát, chú trọng ý kiến của cán bộ, giảng viên, nhân viên và cựu người học.

11. Cần ban hành hướng dẫn chi tiết về công tác giám sát, thống kê, phân tích đối sánh tỷ lệ sinh viên thôi học, tốt nghiệp đúng hạn và tính thời gian tốt nghiệp trung bình của sinh viên các khoá đào tạo; cần đặc biệt quan tâm đến các giải pháp để tăng số sinh viên tốt nghiệp trước hạn và đúng hạn; đổi mới cơ chế, chính sách để khuyến khích và đẩy mạnh chất lượng nghiên cứu khoa học, tăng cường các hoạt động có ý tưởng sáng tạo cao và tinh thần khởi nghiệp trong sinh viên; hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá năng lực sinh viên tốt nghiệp để từ đó thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của nhà sử dụng lao động, giảng viên, cựu người học về chất lượng sinh viên tốt nghiệp; nâng cao chất lượng hoạt động khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan để có biện pháp cải tiến hiệu quả và kịp thời.

Trên đây là kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long với 11 nhóm giải pháp. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ các nhóm giải pháp này cùng với Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.